

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình phát triển Sâm Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045

Căn cứ Quyết định số 611/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển Sâm Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 3493/QĐ-BNN-LN ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 611/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển Sâm Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 03 tháng 7 năm 2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XV) về bảo tồn và phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án bảo tồn và phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2030, định hướng đến năm 2030.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển Sâm Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 (sau đây viết tắt là Kế hoạch) với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình phát triển Sâm Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 (sau đây viết tắt là Chương trình); xác định nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan để tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức thực hiện Chương trình đảm bảo phù hợp với Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 03 tháng 7 năm 2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Gia Lai (Khóa XV) về bảo tồn và phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án bảo tồn và phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2030, định hướng đến năm 2030.

- Tổ chức kiểm tra, theo dõi, giám sát việc tổ chức thực hiện Chương trình; thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đạt chỉ tiêu đề ra.

II. MỤC TIÊU

a) Mục tiêu chung

Phát triển các vùng nguyên liệu tập trung, chuyên canh trồng sâm theo hình thức liên kết chuỗi giá trị bền vững, bảo đảm truy xuất nguồn gốc, gắn với phát triển công nghiệp chế biến dược liệu, phát triển các sản phẩm sâm mang thương hiệu sản phẩm quốc gia; tạo thêm nhiều việc làm; nâng cao thu nhập cho người dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

b) Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2030: Hình thành 02 Trung tâm trồng khảo nghiệm, sản xuất giống cây sâm để cung cấp cây giống chất lượng cao, đảm bảo cung ứng trên 70% nhu cầu cây giống cho các tổ chức, cá nhân tham gia trồng sâm; diện tích Sâm Ngọc Linh trồng dưới tán rừng sản xuất khoảng 800 ha, 100% diện tích trồng Sâm Ngọc Linh được cấp mã vùng trồng và chỉ dẫn địa lý. Hình thành thêm mới ít nhất 02 cơ sở sơ chế, chế biến dược liệu tại các địa phương trọng điểm phát triển dược liệu của tỉnh và ít nhất 01 nhà máy sản xuất thuốc từ Sâm Ngọc Linh đạt tiêu chuẩn GMP-WHO (thực hành sản xuất tốt).

- Đến năm 2045: Phát triển Sâm Ngọc Linh thành ngành hàng mang thương hiệu quốc gia, có giá trị xuất khẩu cao, tạo nguồn thu quan trọng cho tỉnh.

III. PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi

Sâm Ngọc Linh là loài cây đặc hữu hẹp của nước ta, chỉ phân bố tự nhiên ở núi Ngọc Linh nằm trên địa bàn 4 huyện Tu Mơ Rông, Kon Plong, Đăk Glei, Nam Trà My của 2 tỉnh Kon Tum và Quảng Nam. Dưới tán rừng sản xuất một số khu vực nằm ở phía Đông Bắc và trên Cao nguyên Kon Hà Nừng thuộc huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; khu vực này hội tụ đầy đủ những điều kiện tương đồng với vùng núi Ngọc Linh, nơi sinh trưởng và phát triển của cây Sâm Ngọc Linh, có tên khoa học là *Panax vietnamensis* Ha et Grushv. Thực tế, những khu vực này là phần cuối về phía Nam của dãy Ngọc Linh, có độ cao từ 1.200 - 1.700 m so với mặt nước biển, độ dốc trung bình từ 10 - 18°, khí hậu mát mẻ quanh năm, nhiệt độ trung bình khoảng 15,5 - 19°C, độ ẩm bình quân 80 - 85%; độ che bóng đạt 70 - 90%, đất dưới tán rừng tơi, xốp và có nhiều mùn; không có sương muối, mưa đá và có lượng mưa ổn định trải đều trong năm với tổng lượng mưa trung bình hàng năm khoảng 2.400 - 2.800 mm.

Bên cạnh đó, đến năm 2030, phát triển khoảng 2.000 ha sâm các loại như: Sâm Bó chính, Đương quy, Đẳng sâm, Đan sâm... tại Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Thời gian

a) Giai đoạn I: Từ năm 2024 đến hết năm 2030.

b) Giai đoạn II: Đến năm 2045, được xây dựng trên cơ sở đánh giá kết quả giai đoạn I.

IV. NHIỆM VỤ

1. Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình

- Huyện Kbang, tỉnh Gia Lai rà soát, xác định cụ thể các khu vực; quy mô trồng Sâm Ngọc Linh trên địa bàn phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng và điều kiện canh tác, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về lâm nghiệp, đa dạng sinh học, đất đai và các quy định liên quan khác. Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển bền vững Sâm Ngọc Linh trên cơ sở đánh giá kỹ lưỡng tiềm năng, năng lực đầu tư, quỹ đất, hiệu quả về kinh tế, xã hội, môi trường và nhu cầu thị trường.

- Tạo điều kiện cho doanh nghiệp và các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng các cơ sở sơ chế, chế biến, nhà máy chế biến sâu gắn với vùng trồng nguyên liệu; xây dựng chuỗi liên kết giá trị sản phẩm Sâm Ngọc Linh; thành lập các tổ hợp tác, hợp tác xã trồng Sâm Ngọc Linh, ưu tiên tại các vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi.

- Tổng hợp chỉ tiêu, nhiệm vụ về phát triển Sâm Ngọc Linh hằng năm và từng giai đoạn từ các nguồn vốn huy động của người dân, doanh nghiệp và chương trình, dự án. Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai, thực hiện Kế hoạch; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo giai đoạn, tổng kết thực hiện Kế hoạch.

2. Xây dựng và triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ

- Áp dụng quy trình nuôi trồng và thu hái Sâm Ngọc Linh theo VietGAP, GlobalGAP; hướng dẫn thực hiện nuôi trồng và thu hái Sâm Ngọc Linh theo nguyên tắc GACP-WHO và thực hành sản xuất, chế biến Sâm Ngọc Linh theo tiêu chuẩn GMP-WHO nhằm tạo ra sản phẩm chất lượng, an toàn, có khả năng cạnh tranh.

- Xây dựng tài liệu, mô hình hướng dẫn kỹ thuật về quy trình trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại, thu hái, sơ chế Sâm Ngọc Linh đảm bảo chất lượng; biện pháp kỹ thuật phát triển Sâm Ngọc Linh bền vững dưới tán rừng.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, điều hành từ khâu nuôi trồng đến khai thác, chế biến, truy xuất nguồn gốc sản phẩm từ Sâm Ngọc Linh.

3. Tổ chức sản xuất

- Khuyến khích các doanh nghiệp liên kết với người dân đầu tư phát triển vùng nguyên liệu, khai thác Sâm Ngọc Linh gắn với sản xuất theo chuỗi, tạo giá trị gia tăng của sản phẩm, phát triển kinh tế cho người dân. Phát triển các hình thức hợp tác trong trồng, chế biến và tiêu thụ các sản phẩm Sâm Ngọc Linh.

- Phát triển các hợp tác xã, tổ hợp tác trong nuôi trồng, chế biến, tiêu thụ các sản phẩm Sâm Ngọc Linh; hỗ trợ, tăng cường năng lực, nâng cao hiệu quả hoạt động cho các hợp tác xã, tổ hợp tác nhằm đáp ứng các yêu cầu về nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng thương hiệu.

- Đầu tư các cơ sở sản xuất giống quy mô hiện đại, đảm bảo chất lượng và khả năng cung ứng giống Sâm Ngọc Linh có năng suất, chất lượng cao, chống chịu sâu, bệnh hại, thích nghi với các tiểu vùng sinh thái, đảm bảo đủ số lượng cung ứng cho vùng nguyên liệu tập trung cùng với việc quản lý chặt chẽ nguồn gốc giống.

- Đẩy mạnh liên kết, hợp tác giữa hộ gia đình, cá nhân với doanh nghiệp thông qua hợp tác xã, tổ hợp tác để xây dựng vùng trồng Sâm tập trung, thiết lập mã số vùng trồng truy xuất nguồn gốc và tiêu thụ sản phẩm.

- Thu hút người dân sống gần rừng, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số tham gia vào hoạt động trồng, chăm sóc, bảo vệ, thu hái Sâm Ngọc Linh của tổ chức, doanh nghiệp để chia sẻ lợi ích, gắn với bảo vệ rừng; tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho hộ gia đình.

4. Về xây dựng thương hiệu, phát triển thị trường

Xây dựng thương hiệu sản phẩm Sâm Ngọc Linh gắn với các chỉ dẫn địa lý; thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại, tuyên truyền, giới thiệu để người tiêu dùng có đủ thông tin về sản phẩm; tăng cường tìm hiểu thị trường xuất khẩu, xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm; tổ chức hội chợ, hội nghị, hội thảo giới thiệu về các sản phẩm Sâm Việt Nam.

5. Phát triển hạ tầng vùng trồng Sâm Việt Nam gắn với phát triển hạ tầng vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng miền núi

Đầu tư, nâng cấp hệ thống đường giao thông, hệ thống điện... kết nối với vùng trồng và cơ sở chế biến Sâm Ngọc Linh lồng ghép với thực hiện các chương trình phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn và nguồn vốn đầu tư công.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

V. GIẢI PHÁP

1. Về thông tin, tuyên truyền

- Tổ chức quán triệt, phổ biến sâu rộng chủ trương, chính sách về phát triển Sâm Ngọc Linh đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và mọi tầng lớp Nhân dân nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức để tạo sự đồng thuận, chung sức và quyết tâm cao.

- Mở chuyên trang, chuyên mục về giá trị kinh tế của việc trồng Sâm Ngọc Linh, giá trị sử dụng các sản phẩm từ Sâm Ngọc Linh trên cổng thông tin của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Về tổ chức sản xuất

- Trên cơ sở định hướng tại Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án bảo tồn và phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2030, định hướng đến năm 2030, huyện Kbang tổ chức rà soát, xác định vùng nguyên liệu tập trung gắn với việc truy xuất nguồn gốc; thu hút các nhà đầu tư xây dựng hệ thống thu mua, bảo quản,

sơ chế, chế biến và tiêu thụ sản phẩm trên cơ sở khai thác lợi thế về vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên, tạo ra những sản phẩm có giá trị gia tăng gắn với phát triển du lịch sinh thái và xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

- Khuyến khích các doanh nghiệp liên kết với người dân đầu tư phát triển vùng nguyên liệu, khai thác, chế biến sản phẩm gắn với sản xuất theo chuỗi, phát triển các hợp tác xã, tổ hợp tác trong nuôi trồng, chế biến, tiêu thụ các sản phẩm Sâm Ngọc Linh.

Thu hút người dân sống gần rừng, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số tham gia vào hoạt động trồng, chăm sóc Sâm Ngọc Linh của tổ chức, doanh nghiệp để chia sẻ lợi ích, gắn với bảo vệ rừng; tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho hộ gia đình.

3. Về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc sản xuất, kinh doanh và kiểm soát việc lưu thông sản phẩm Sâm Ngọc Linh trên địa bàn tỉnh để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi buôn bán Sâm Ngọc Linh không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đảm bảo chất lượng theo quy định của pháp luật.

4. Về đất đai

Khuyến khích các đơn vị chủ rừng trên địa bàn tỉnh chủ động tự đầu tư hoặc liên doanh, liên kết với các doanh nghiệp để phát triển cây dược liệu dưới tán rừng; gắn phát triển dược liệu trồng dưới tán rừng với bảo tồn và quản lý rừng, phát triển nguồn gen dược liệu quý hiếm theo quy định của pháp luật.

5. Về cơ chế, chính sách

- Tổ chức triển khai, lồng ghép thực hiện với các cơ chế, chính sách hiện có; huy động các nguồn lực triển khai, thực hiện có hiệu quả Chương trình, trong đó chủ yếu là nguồn xã hội hóa. Ngân sách Nhà nước đầu tư theo quy định của pháp luật, thông qua lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia, khoa học và công nghệ,...

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung, ban hành cơ chế, chính sách để Sâm Ngọc Linh trở thành ngành hàng mang thương hiệu quốc gia; chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư vào phát triển các sản phẩm Sâm Ngọc Linh từ công đoạn sản xuất giống, gây trồng, thu hoạch, chế biến, tiêu thụ sản phẩm gắn với phát triển du lịch tại các vùng trồng.

V. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan hướng dẫn các địa phương, đơn vị tổ chức thực hiện Kế hoạch đúng quy định pháp luật và hiệu quả; tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển Sâm Ngọc Linh theo quy định pháp luật.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện phát triển, chăm sóc, khai thác hoặc trồng thử nghiệm cây Sâm

Ngọc Linh dưới tán rừng sản xuất; đảm bảo tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật về lâm nghiệp, đa dạng sinh học, đất đai, xây dựng và pháp luật liên quan, không làm suy thoái tài nguyên rừng, suy giảm chức năng của rừng; không để bị lợi dụng, hợp thức hóa các sai phạm các quy định về bảo vệ và phát triển rừng. Không thực hiện phát triển diện tích trồng Sâm Ngọc Linh dưới tán rừng đặc dụng để phục vụ cho mục đích sản xuất, kinh doanh.

- Hướng dẫn các địa phương tổ chức rà soát, xác định cụ thể các khu vực phát triển diện tích trồng Sâm Ngọc Linh trên địa bàn phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng và điều kiện canh tác, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan xây dựng tài liệu, mô hình hướng dẫn kỹ thuật về quy trình trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại, thu hái, sơ chế Sâm Ngọc Linh đảm bảo chất lượng; biện pháp kỹ thuật phát triển Sâm Ngọc Linh bền vững dưới tán rừng; thiết lập vùng trồng đủ điều kiện cấp mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc.

- Tham mưu, đề xuất ban hành cơ chế, chính sách theo hướng khuyến khích liên kết sản xuất, tích tụ đất đai để hình thành vùng trồng thâm canh cây Sâm Ngọc Linh tập trung; tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp đầu tư, phát triển Sâm Ngọc Linh theo chuỗi giá trị, chế biến sâu, gắn với thị trường tiêu thụ.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan có liên quan quản lý, thanh tra, kiểm tra chặt chẽ công tác sản xuất, buôn bán giống, tiêu thụ Sâm Ngọc Linh trên địa bàn theo thẩm quyền và quy định của pháp luật; xử lý nghiêm đối với những tổ chức, cá nhân sản xuất, cung ứng giống, tiêu thụ Sâm Ngọc Linh vi phạm pháp luật.

- Định kỳ trước ngày 15/12 hàng năm báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch về Ủy ban nhân dân tỉnh. Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch và đề xuất giải pháp gửi Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, chỉ đạo.

2. Sở Y tế

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các địa phương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, định hướng nghiên cứu, phát triển các sản phẩm dược liệu từ Sâm Ngọc Linh; hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương tham gia Kế hoạch triển khai thực hiện các quy trình theo tiêu chuẩn về GACP-WHO.

- Hỗ trợ các địa phương trong việc thu hút, đầu tư xây dựng các nhà máy chế biến Sâm Ngọc Linh hiện đại, đạt tiêu chuẩn GMP-WHO hoặc tương đương.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng chính sách phát triển Sâm Ngọc Linh; hoàn thiện hướng dẫn về trồng, chăm sóc, khai thác Sâm Ngọc Linh dưới tán rừng sản xuất.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan xây dựng và đặt

hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nghiên cứu di thực, xây dựng quy trình canh tác, thu hoạch theo nguyên tắc GACP-WHO phù hợp với điều kiện tại các địa điểm đã được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát, đánh giá, xác định quy mô và quỹ đất phù hợp để trồng Sâm Ngọc Linh trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Triển khai các dự án khoa học và công nghệ để tiến hành phát triển, nhân rộng các mô hình trồng Sâm Ngọc Linh sau khi đã nghiên cứu thành công di thực và xây dựng quy trình canh tác tại Gia Lai.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã và các cơ sở sản xuất dược liệu Sâm Ngọc Linh xây dựng nhãn hiệu hàng hoá và chỉ dẫn địa lý gắn với xuất xứ khi loài sâm này được trồng trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, ghi nhãn đối với hàng hoá đóng gói sẵn là dược liệu từ Sâm Ngọc Linh; thanh tra, kiểm tra xử lý các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm hàng hoá dược liệu Sâm Ngọc Linh.

4. Sở Tài chính

Hàng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán cho năm sau, trên cơ sở dự toán của các đơn vị liên quan xây dựng gửi Sở Tài chính theo đúng quy định, Sở Tài chính tổng hợp, cân đối theo khả năng ngân sách tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cân đối vốn đầu tư phát triển theo kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm để thực hiện Kế hoạch nhằm đảm bảo pháp luật đầu tư công.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai có hiệu quả các chính sách thực hiện Kế hoạch phù hợp với quy định pháp luật; rà soát, tích hợp vùng trồng Sâm vào Quy hoạch tỉnh làm cơ sở xây dựng và thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch phát triển bền vững cây Sâm Việt Nam.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan hướng dẫn các địa phương rà soát, quy hoạch sử dụng đất, giao, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gắn với giao rừng, cho thuê rừng để đảm bảo quỹ đất cho gây trồng, phát triển hoặc trồng thử nghiệm Sâm Ngọc Linh dưới tán rừng sản xuất theo đúng quy định pháp luật.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xác định vùng trồng cây Sâm Ngọc Linh trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Hướng dẫn các nhà đầu tư lập báo cáo đánh giá tác động và cam kết bảo vệ môi trường; khi xây dựng dự án phát triển vùng nguyên liệu hoặc nhà máy chế biến Sâm Ngọc Linh phải gắn với việc bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; xử lý hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường.

7. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan hướng dẫn xây dựng các chính sách hỗ trợ, xây dựng thương hiệu Sâm Ngọc Linh, giới thiệu sản phẩm, mở rộng thị trường, xúc tiến thương mại các sản phẩm Sâm Ngọc Linh.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh Sâm Ngọc Linh trong công tác xây dựng, phát triển và quản trị thương hiệu, đáp ứng tiêu chí xét chọn sản phẩm đạt thương hiệu quốc gia.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí hoạt động trên địa bàn tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở thường xuyên thông tin, tuyên truyền, phổ biến các mô hình trồng thử nghiệm Sâm Ngọc Linh có hiệu quả và cơ chế chính sách bảo tồn, phát triển gắn với quản lý, bảo vệ rừng, bảo tồn, phát triển nguồn gen quý hiếm; tuyên truyền, phổ biến về giá trị kinh tế của việc trồng Sâm Ngọc Linh; giá trị sử dụng và các sản phẩm từ Sâm Ngọc Linh trong phòng bệnh, chữa bệnh, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân.

9. Các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan

- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của đơn vị và nội dung của Kế hoạch này, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện với các giải pháp mang tính đột phá, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên theo từng giai đoạn, phù hợp và thực thi với điều kiện của đơn vị để góp phần phát huy hiệu quả của Kế hoạch.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc lưu thông sản phẩm Sâm Ngọc Linh trên địa bàn để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại theo quy định của pháp luật.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Triển khai có hiệu quả Kế hoạch trên địa bàn, đảm bảo tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định pháp luật về lâm nghiệp, đa dạng sinh học, đất đai, xây dựng và pháp luật có liên quan trong quá trình phát triển hoặc trồng thử nghiệm, chăm sóc, khai thác Sâm Ngọc Linh và xây dựng các công trình hạ tầng vùng trồng Sâm Ngọc Linh, không làm suy thoái tài nguyên rừng, suy giảm chức năng của rừng, không để bị lợi dụng, hợp thức hoá các sai phạm các quy định về bảo vệ và phát triển rừng; kịp thời phát hiện, xử lý và báo cáo cấp trên các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Chương trình theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

- Rà soát, xác định cụ thể vùng trồng Sâm Ngọc Linh trên địa bàn phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng và điều kiện canh tác, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật lâm nghiệp, đa dạng sinh học, đất đai và các quy định có liên quan khác; không thực hiện Kế hoạch việc phát triển diện tích trồng Sâm Ngọc Linh dưới tán rừng đặc dụng để phục vụ cho mục đích sản xuất, kinh doanh.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các tổ chức, cá nhân triển khai thực hiện các dự án phát triển Sâm Ngọc Linh trên địa bàn sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định pháp luật.

- Quản lý chặt chẽ công tác sản xuất, kinh doanh giống Sâm Ngọc Linh trên địa bàn theo thẩm quyền và quy định pháp luật, kịp thời phát hiện và ngăn chặn, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý, bảo vệ chặt chẽ tài nguyên rừng của khu vực trồng Sâm Ngọc Linh.

- Ủy ban nhân dân huyện Kbang rà soát, xác định cụ thể các khu vực; quy mô trồng và phát triển Sâm Ngọc Linh trên địa bàn phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng và điều kiện canh tác, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về lâm nghiệp, đa dạng sinh học, đất đai và các quy định liên quan khác; thu hút các nhà đầu tư xây dựng hệ thống thu mua, bảo quản, sơ chế, chế biến và tiêu thụ sản phẩm Sâm Ngọc Linh.

VI. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch gồm: Ngân sách Nhà nước; các nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động hợp pháp khác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định pháp luật.

VII. VỀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 10/12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Phát triển Sâm Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn, các cơ quan, đơn vị báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để phối hợp tháo gỡ kịp thời./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chánh Văn phòng, các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, KGVX, NL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đương Mah Tiệp



Phụ lục

NHIỆM VỤ TIỀN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN SÂM VIỆT NAM ĐẾN NĂM 2030, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2045 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI

Kèm theo Kế hoạch số: 545 /KH-UBND ngày 11 /03 /2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan/đơn vị chủ trì đề xuất	Cơ quan/đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả
I. Rà soát quỹ đất, quy hoạch sử dụng đất phù hợp phát triển hoặc trồng thử nghiệm Sâm Ngọc Linh					
1	Hướng dẫn các địa phương rà soát, quy hoạch sử dụng đất, giao, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gắn với giao rừng, cho thuê rừng để đảm bảo quỹ đất cho gây trồng, phát triển hoặc trồng thử nghiệm Sâm Ngọc Linh dưới tán rừng sản xuất.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và PTNT; các địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan	2024-2025	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
2	Xác định vùng trồng phù hợp với cây Sâm Ngọc Linh trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Y tế, địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan	2024-2030	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
3	Rà soát, xác định cụ thể các khu vực; quy mô trồng và phát triển Sâm Ngọc Linh trên địa bàn huyện Kbang	Ủy ban nhân dân huyện Kbang	Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Y tế và cơ quan, đơn vị có liên quan	2024-2025	
II. Nghiên cứu, chọn tạo giống Sâm Ngọc Linh					
1	Chọn, tạo giống Sâm Ngọc Linh có năng suất cao, chất lượng tốt, chống chịu sâu bệnh, phù hợp với các tiêu vùng sinh thái phát triển hoặc trồng thử nghiệm Sâm Ngọc Linh tỉnh Gia Lai.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Y tế, địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan	2024-2030	Các giống mới được công nhận

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan/đơn vị chủ trì đề xuất	Cơ quan/đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả
2	Thu hút đầu tư các cơ sở sản xuất giống quy mô hiện đại, đảm bảo chất lượng và khả năng cung ứng giống Sâm Ngọc Linh có năng suất, chất lượng cao, chống chịu sâu, bệnh hại, thích nghi với các tiểu vùng sinh thái, đảm bảo đủ số lượng cung ứng cho vùng nguyên liệu tập trung cùng với việc quản lý chặt chẽ nguồn gốc giống Sâm Ngọc Linh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Y tế và cơ quan, đơn vị có liên quan	2024-2030	Các cơ sở sản xuất giống được đầu tư, xây dựng
3	Chọn giống và áp dụng quy trình canh tác Sâm Ngọc Linh đã được phê duyệt phục vụ phát triển hoặc trồng thử nghiệm Sâm Ngọc Linh.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Y tế, địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan	2024-2030	Quy trình được áp dụng
4	Quản lý chặt chẽ giống cây Sâm Ngọc Linh theo đúng quy định của pháp luật; hướng dẫn trồng cây Sâm Ngọc Linh bằng nguồn giống đã được công nhận.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Công Thương; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Y tế, địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan	2024-2030	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; các đợt kiểm tra, hướng dẫn
III. Phát triển hoặc trồng thử nghiệm cây Sâm Ngọc Linh					
1	Rà soát, đánh giá, xác định quy mô và quỹ đất phù hợp để trồng Sâm Ngọc Linh, tích hợp vùng trồng vào Quy hoạch tỉnh làm cơ sở xây dựng và thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch phát triển bền vững cây Sâm Ngọc Linh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Kế hoạch và Đầu tư; địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan	2024 -2030	Diện tích vùng trồng được xác định
2	Thử nghiệm một số mô hình thí điểm trồng Sâm Ngọc Linh trong môi trường rừng với quy mô phù hợp ở nơi có điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng thích hợp với yêu cầu sinh thái của cây Sâm Ngọc Linh.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Y tế; địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan	2024-2030	Đề xuất vùng trồng thích hợp

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan/đơn vị chủ trì đề xuất	Cơ quan/đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả
3	Hướng dẫn các địa phương áp dụng quy trình nuôi trồng và thu hái Sâm Ngọc Linh theo (VietGAP, GlobalGAP); hướng dẫn thực hiện nuôi trồng và thu hái Sâm Ngọc Linh theo nguyên tắc GACP-WHO và thực hành sản xuất, chế biến Sâm Ngọc Linh theo tiêu chuẩn GMP-WHO nhằm tạo ra sản phẩm chất lượng, an toàn, có khả năng cạnh tranh.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Y tế; địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan	2024-2030	Diện tích Sâm Ngọc Linh đạt các tiêu chuẩn nuôi trồng và thu hái theo tiêu chuẩn GACP-WHO
4	Hướng dẫn các địa phương thiết lập vùng trồng đủ điều kiện cấp mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Y tế và cơ quan, đơn vị có liên quan	2024-2030	Diện tích Sâm Ngọc Linh được cấp mã số vùng trồng
IV. Thúc đẩy chế biến, kinh doanh các sản phẩm Sâm Ngọc Linh					
1	Thu hút các doanh nghiệp đầu tư, phát triển Sâm Ngọc Linh theo chuỗi giá trị, chế biến sâu, gắn với thị trường tiêu thụ.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư; các doanh nghiệp và cơ quan, đơn vị có liên quan	2024-2030	Các cơ sở chế biến, nhà máy được xây dựng gắn với vùng nguyên liệu
2	Hỗ trợ xây dựng chuỗi sản xuất, liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ các sản phẩm Sâm Ngọc Linh.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan	2024-2030	Chuỗi liên kết được xây dựng
3	Hỗ trợ xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc Sâm Ngọc Linh.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan	2024-2030	Hệ thống truy xuất nguồn gốc Sâm Ngọc Linh được xây dựng

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan/đơn vị chủ trì đề xuất	Cơ quan/đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả
V. Xây dựng phát triển thương hiệu, thị trường, xúc tiến thương mại					
1	Xây dựng, đăng ký thương hiệu sản phẩm Sâm Ngọc Linh.	Các doanh nghiệp	Sở Công thương; Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Y tế; Sở Khoa học và Công nghệ và cơ quan, đơn vị có liên quan	2024-2030	Sản phẩm được đăng ký thương hiệu
2	Tổ chức triển lãm, giới thiệu sản phẩm Sâm Ngọc Linh gắn với giới thiệu văn hóa Sâm Ngọc Linh trong nước và quốc tế.	Các doanh nghiệp	Sở Công thương; Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Y tế; Sở Khoa học và Công nghệ và cơ quan, đơn vị có liên quan	2024-2030	Các sự kiện được tổ chức
VI. Phát triển hạ tầng vùng trồng Sâm Ngọc Linh					
	Đầu tư, nâng cấp hệ thống đường giao thông, hệ thống điện... kết nối với vùng trồng và cơ sở chế biến Sâm Ngọc Linh lồng ghép với thực hiện Chương trình phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn và nguồn vốn đầu tư công.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Xây dựng; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; địa phương; các doanh nghiệp và cơ quan, đơn vị có liên quan	2024-2030	Hạ tầng được đầu tư, xây dựng